TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q.THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2018/HSST
Ngày: 12-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Minh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hoàng Quốc Cường
Bà Lê Thị Nhớ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Linh – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Minh Ch, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1990 tại thành phố Đà Nẵng.

Nơi cư trú: Số nhà K43/17 đường A, tổ 13 phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Minh T (s) và bà Ngô Thị H (s); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt

- *Bị hại:* **Công ty TNHH thương mại và dịch vụ A**; Trụ sở: Số 136 đường D, phường E, quận C, thành phố Đà Nẵng. Nơi hoạt động: Số 243 đường G, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Võ Tiến D, sinh năm 1964 – Chức vụ: Giám đốc. Có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30 tháng 5 năm 2018, Trần Minh Ch đến Công ty TNHH thương mại và dịch vụ A tại số 243 đường G, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng do ông Võ Tiến D làm giám đốc để xin việc và được công ty phân công làm công việc chính là hàng ngày đi giao hàng bánh kẹo, nước ngọt...cho các cửa hàng rồi nhận tiền mang về nộp lại cho công ty.

Ngày 01 tháng 6 năm 2018, Ch bắt đầu đi làm. Buổi sáng, Ch làm việc bình thường và nhận thấy việc giao hàng, lấy tiền về cho công ty rất dễ dàng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Buổi chiều cùng ngày, Ch điều khiển xe mô tô Sirius biển kiểm soát 43T2-5232 đến gửi ở bãi giữ xe chợ Nguyễn Phước Nguyên rồi đi bộ đến công ty làm việc. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Ch được giao nhiệm vụ dùng xe Dream biển kiểm soát 43K2-9455 của công ty chở hàng gồm bánh kẹo, hạt dưa, nước giải khát đến tiệm tạp hóa của chị Bùi Thị Thanh Th, sinh năm 1962 tại địa chỉ K67/5 đường K, phường L, quận M, thành phố Đà Nẵng giao hàng với số tiền hàng 6.048.000đ. Khi giao hàng xong, chị Th thanh toán tiền hàng đưa cho Ch số tiền 4.000.000đ, nợ lại 2.048.000đ. Nhận được tiền, Ch chạy xe biển kiểm soát 43K2-9455 đến bãi giữ xe chợ Nguyễn Phước Nguyên gửi xe, đồng thời lấy xe 43T2-5232 bỏ trốn. Đến ngày 03 tháng 6 năm 2018, Ch nhắn tin về gia đình báo nơi để xe 43K2-9455 để Công ty A đến lấy. Sau khi tiêu xài hết số tiền trên, đến ngày 08 tháng 6 năm 2018, Ch mới quay về nhà.

Đến hết ngày 01 tháng 6 năm 2018, không thấy Ch mang tiền hàng và xe về nộp lại cho công ty nên ngày 02 tháng 6 năm 2018, ông D đã đến Công an phường An Khê để báo sự việc.

Cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Trần Minh Ch về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Minh Ch từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Minh Ch đã bồi thường cho Công ty TNHH thương mại và dịch vụ A số tiền 4.000.000đ, công ty không có yêu cầu gì thêm.

Trần Minh Ch khai nhận hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Minh Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Minh Ch phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Vì đã có ý định chiếm đoạt tài sản của người khác từ trước nên chiều ngày 01 tháng 6 năm

2018, Ch điều khiển xe mô tô Sirius biển kiểm soát 43T2-5232 đến gửi ở bãi giữ xe chợ Nguyễn Phước Nguyên rồi đi bộ đến công ty A làm việc. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Ch được giao nhiệm vụ dùng xe Dream BKS 43K2-9455 của công ty chở hàng gồm bánh kẹo, hạt dưa, nước giải khát trị giá 6.048.000đ đến giao tại tiệm tạp hóa của chị Bùi Thị Thanh T. Khi giao hàng xong, chị T thanh toán tiền hàng trước 4.000.000đ, nợ lại 2.048.000đ. Nhận được tiền, Ch chạy xe biển kiểm soát 43K2-9455 đến bãi giữ xe chợ Nguyễn Phước Nguyên gửi xe; đồng thời lấy xe 43T2-5232 bỏ trốn.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu của pháp nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH thương mại và dịch vụ A số tiền 4.000.000đ; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Do bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên là áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Công ty TNHH thương mại và dịch vụ A, Công ty không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với xe mô tô Dream biển kiểm soát 43K2-9455, Công ty TNHH thương mại và dịch vụ A đã nhận lại. Xét thấy, bị cáo không có ý thức chiếm đoạt xe mô tô này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng không tiến hành thu giữ để điều tra là có cơ sở.

Đối với xe mô tô Sirius biển kiểm soát 43T2-5232 do bà Ngô Thị H, là mẹ bị cáo đứng tên chủ sở hữu. Ngày 01 tháng 6 năm 2018, gia đình đưa xe cho Ch sử dụng làm phương tiện đi làm và không biết Ch sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê không tiến hành xử lý là có căn cứ.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên trong quá trình điều tra, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh Ch phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh Ch **06** (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **12** (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Minh Ch cho Ủy ban nhân dân phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Trần Minh Ch phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo Trần Minh Ch;
- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Hồng Minh